

Số: 24/2021/QĐST-DS

*Duỹn Hải, ngày 03 tháng 12 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 24/2021/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2021;

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Bà Lê Thị B sinh năm 1949.

Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện D, tỉnh T.

Bị đơn: Chị Lâm Thị H sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện D, tỉnh T.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Chị Lâm Thị H tự nguyện thỏa thuận trả cho bà Lê Thị B số tiền nợ hụi là 21.720.000 (Hai mươi một triệu bảy trăm hai mươi nghìn) đồng theo yêu cầu của bà B.

Về thời hạn thanh toán nợ: Bà Lê Thị B và chị Lâm Thị H tự nguyện thỏa thuận sẽ thực hiện tại giai đoạn thi hành án dân sự.

Về lãi suất chậm trả: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải trả thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền chưa thi hành với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Về án phí: Chị Lâm Thị H phải chịu 271.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà Lê Thị B phải chịu 271.500 đồng án phí dân sự. Do bà Lê Thị B là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 của Nghị quyết 326 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nên miễn toàn bộ án phí, bà Lê Thị B được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên không xử lý.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- CCTHADS huyện Duyên Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Bá Thi**